UBND TỈNH KIÊN GIANG SỞ Y TÉ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 2005 /SYT-NVY V/v xin góp ý kiến dự thảo các Thông tư của Bộ Y tế Kiên Giang, ngày 20 tháng 10 năm 2017

Kính gửi:

- Các cơ sở Khám bệnh, chữa bệnh công lập và ngoài công lập trong tỉnh;
- Trung tâm phòng chống HIV/AIDS. (sau đây gọi chung là thủ trưởng các đơn vị)

Thực hiện Công văn số 1502/KCB – NV ngày 13/10/2017 của Cục Quản lý Khám chữa bệnh – Bộ Y tế về việc góp ý kiến dự thảo Thông tư quy định điều trị ban ngày tại các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh (đính kèm dự thảo Thông tư); Công văn số 5820/BYT-BH của Vụ Bảo hiểm y tế - Bộ Y tế về việc góp ý kiến dự thảo Thông tư hướng dẫn thực hiện BHYT đối với người nhiễm HIV và KBCB, sử dụng các dịch vụ y tế liên quan đến HIV/AIDS (dự thảo Thông tư được đăng tải trên cổng thông tin của Bộ Y tế, mục góp ý kiến dự thảo văn bản); Công văn số 790/YDCT-QLHN ngày 19/10/2017 của Cục Quản lý Y, Dược cổ truyền – Bộ Y tế về việc việc góp ý kiến dự thảo Thông tư quy định điều kiện văn bằng (đính kèm dự thảo Thông tư).

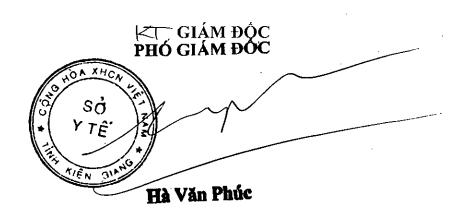
Giám đốc Sở Y tế đề nghị thủ trưởng các đơn vị tổ chức lấy ý kiến đóng góp dự thảo các Thông tư nêu trên.

Văn bản đóng góp ý kiến gửi về Phòng nghiệp vụ Y-Sở Y tế số 01, Trần Hưng Đạo, TP Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang và qua địa chỉ email: dreongluankg@gmail.com trước ngày 28/10/2017.

Nhận được Công văn yêu cầu thủ trưởng các đơn vị khẩn trương thực hiện, mọi thông tin chi tiết xin liên hệ BS. CKI. Bùi Công Luận Phòng Nghiệp vụ Y - Sở Y tế, số điện thoại: 02973872704./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- BGĐ SYT;
- Luu: VT, beluan.



BỘ Y TÉ CỰC QUẢN LÝ KHÁM, CHỮA BỆNH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 1502 /KCB - NV V/v: góp ý dự thảo thông tư quy định điều trị ban ngày tại các cơ sở khám bênh, chữa bênh.

Hà Nội, ngày 13 tháng 10 năm 2017

SỞ Y T	KIÊN GIANG
1 S6	953
DEN	18/10/H
Chuyển:	e pau ny
Luu hồ sơ s	

Kính gửi:

Trong năm 2016, Cục Quản lý Khám, chữa bệnh đã phối hợp với các Vụ, Cục Bộ Y tế, các bệnh viện xây dựng, hoàn thiện dự thảo Thông tư quy định điều trị ban ngày tại các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh.

Để hoàn thiện dự thảo cuối của Thông tư, trình lãnh đạo Bộ Y tế xem xét, ban hành, Cục Quản lý Khám, chữa bệnh kính đề nghị quý cơ quan, đơn vị nghiên cứu, góp ý dự thảo Thông tư. Văn bản góp ý đề nghị gửi về Cục Quản lý Khám, chữa bệnh, Bộ Y tế, 138A, Giảng Võ, Ba Đình, Hà Nội fax: 04.62732289 và gửi kèm file điện tử về địa chỉ email ngoctruongmoh@gmail.com trước ngày 20/10/2017.

Trân trọng cảm ơn!. Myl

Nơi nhận:

- · Như trên;
 - Thứ trưởng Nguyễn Viết Tiến (để b/cáo);
 - Cục trưởng Lương Ngọc Khuê (để b/c);
 - Luu: VT, NV.

KT. CỤC TRƯỞNG PHÓ CỤC TRƯỞNG

Nguyễn Trọng Khoa

Danh sách đơn vị nhận công văn

- 1. Bộ Y tế
 - Vụ Pháp chế
 - Vụ Kế hoạch-Tài chính
 - Cục Quản lý Y, được cổ truyền.
 - Vụ Bảo hiểm y tế
 - Vụ Sức khoể bà mẹ và trẻ em
 - Cục Phòng, chống HIV/AIDS
 - Cục Khoa học Công nghệ và Đào tạo
 - Cục Y tế dự phòng
- 2. Ban thực hiện chính sách -Bảo hiểm xã hội Việt Nam
- 3. Các bệnh viện trực thuộc Bộ
- 4. Sở Y tế 63 tỉnh, thành phố:

Mad

BỘ Y TẾ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số:

/2017/TT-BYT

Hà Nội, ngày tháng năm 2017

THÔNG TƯ Quy định việc thực hiện điều trị ban ngày tại các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh

Căn cứ Luật Khám bệnh, chữa bênh năm 2009;

Căn cứ Nghị định số 75/2017/NĐ-CP ngày 19 tháng 7 năm 2017 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Y tế;

Theo đề nghị của Cục trưởng Cục Quản lý Khám, chữa bệnh, Cục Quản lý y, dược cổ truyền, Vụ trưởng Vụ Pháp chế

Bộ trưởng Bộ Y tế ban hành Thông tư quy định việc thực hiện điều trị ban ngày tại các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh.

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Thông tư này quy định thực hiện điều trị ban ngày tại các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh trong toàn quốc.

Điều 2. Giải thích từ ngữ

- 1. Điều trị ban ngày là hình thức điều trị nội trú trong thời gian làm việc ban ngày của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh.
- 2. Ngày điều trị ban ngày là một ngày trong đó người bệnh được hưởng chế độ điều trị nội trú, theo dõi và chăm sóc trong thời gian làm việc ban ngày.

Điều 3. Quy định về điều trị ban ngày:

- 1. Chỉ định điều trị nội trú ban ngày
- a) Việc chỉ định điều trị nội trú ban ngày do bác sĩ quyết định dựa trên tình trạng sức khỏe, bệnh lý và điều kiện, hoàn cảnh của người bệnh và ghi chỉ định điều trị ban ngày vào trong hồ sơ bệnh án kể từ thời điểm người bệnh được điều trị nội trú ban ngày.
- b) Đối với điều trị nội trú ban ngày về y học cổ truyền: ngoài việc thực hiện quy định tại Điểm a, Khoản Điều này, việc chỉ định điều trị ban ngày chỉ áp dụng đối với những bệnh trong danh mục bệnh điều trị ban ngày về y học cổ truyền ban hành kèm theo Thông tư này.
 - 2. Tiêu chí chỉ định điều trị nội trú ban ngày
 - a) Tiêu chí về chuyên môn
 - Tình trạng bệnh cần được theo dõi tại bệnh viện, điều trị ít nhất là trên 4 giờ.
 - Không có tiên lượng nặng phải nằm điều trị toàn thời gian.
 - b) Tiêu chí về giường bệnh ban ngày

- Giường bệnh ban ngày được bố trí riêng (khoa riêng hoặc khu vực riệng của khoa lâm sàng).
- Số giường điều trị ban ngày được tính theo công suất sử dụng giường bệnh không lớn hơn 200% trên cơ sở giường bệnh ban ngày của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh. Ví dụ: giường bệnh ban ngày của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh là 20 giường, vây
- Đối với bệnh viện ung thư, bệnh viện ung bướu, khoa điều trị ung thư, khoa điều trị ung bướu trong các cơ sở sở khác ghể điều trị được tính tương đương giường điều trị ban ngày.
 - c) Tiêu chí về nhân lực điều trị ban ngày

Định mức biên chế người/ giường bệnh của đơn vị điều trị ban ngày được tính theo các chức danh cần thiết như điều trị nội trú.

2. Chỉ định chuyển từ điều trị ban ngày sang điều trị nội trú 24/24 giờ.

Trường hợp bệnh, tình trạng diễn biến nặng, bất thường hoặc cần theo dõi 24/24h, bác sỹ hoặc v sỹ v học cổ truyền ghi trong hồ sơ bệnh án về diễn biến bệnh và chỉ định chuyển người bệnh vào điều trị nội trú 24/24 giờ. Ngày điều trị nội trú được tính từ thời điểm bệnh nhân được chỉ định điều trị nội trú 24/24h. Không tính giá giường điều trị ban ngày của ngày được chỉ định vào điều trị nội trú 24/24 giờ.

Điều 4. Cung cấp dịch vụ điều trị ban ngày

Dịch vụ điều trị ban ngày gồm có thăm khám lâm sàng, cận lâm sàng, chăm sóc, theo dõi và cấp phát thuốc được cung cấp cho người bệnh hàng ngày hoặc theo đợt điều trị được cung cấp cho người bệnh hằng ngày hoặc theo đợt điều trị.

Điều 5. Quy định ghi chép hồ sơ bênh án

- 1. Hồ sơ bệnh án sử dụng trong điều trị ban ngày thực hiện theo mẫu bệnh án nội trú theo quy định hiện hành, trong đó có đóng dấu cụm từ "Điều trị ban ngày" vào góc trên, bên phải các tờ điều trị tính từ thời điểm người bệnh được điều trị nội trú ban ngày cho đến khi kết thúc hình thức điều trị ban ngày.
- 2. Hồ sơ bệnh án được sử dụng trong toàn bộ quá trình điều trị nội trú của người bệnh: bao gồm điều trị ban ngày; hoặc điều trị nội trú và điều trị ban ngày; hoặc điều trị ban ngày và điều trị nội trú hoặc điều trị theo nhiều đợt.
- 3. Trường hợp các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh y học cổ truyền sử dụng bệnh án điện tử thì sử dụng mẫu bệnh án điều trị ban ngày do Bộ Y tế quy định.

Điều 6. Quy trình chuyên môn, chi phí khám bệnh, chữa bệnh

Thủ tục, quy trình chuyên môn khám bệnh, chữa bệnh, quản lý hồ sơ bệnh án và chi phí khám bệnh, chữa bệnh (trừ tiền giường bệnh) đối với điều trị ban ngày được thực hiện theo quy định đối với khám bệnh, chữa bệnh nội trú.

Chi phí giường bệnh điều trị ban ngày thực hiện theo quy định tại Thông tư liên tịch Bộ Y tế - Bộ Tài chính số 37/2015/TTLT-BYT-BTC ngày 29 tháng 10 năm 2015 quy định thống nhất giá dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh bảo hiểm y tế giữa các bệnh viện cùng hạng trên toàn quốc.

Điều 7. Bảo đảm thực hiện dịch vụ điều trị ban ngày

, Thủ trưởng các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh thực hiện dịch vụ điều trị ban ngày có trách nhiệm:

- 1. Bảo đảm về cơ sở vật chất, trang thiết bị và nhân lực có trình độ chuyên môn để thực hiện dịch vụ điều trị ban ngày.
- 2. Tổ chức phân luồng người bệnh, giường bệnh điều trị nội trú 24/24 giờ và điều trị ban ngày riêng, bảo đảm không ghép chung người bệnh điều trị ban ngày với người bệnh nội trú 24/24 giờ.

Điều 8. Hiệu lực thi hành

Thông tư này có hiệu lực thi hành từ ngày tháng năm 2017.

Điều 9. Tổ chức thực hiện

- 1. Cục Quản lý Khám, chữa bệnh và Cục Quản lý y, được học cổ truyền, Bộ Y tế làm đầu mối phối hợp với các đơn vị liên quan tổ chức thực hiện Thông tư này trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ được giao.
- 2. Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị: Sở Y tế, Y tế Bộ, ngành làm đầu mối phối hợp với các đơn vị liên quan tổ chức việc thực hiện Thông tư này trong phạm vi quản lý của Bộ, ngành, địa phương.
 - 3. Cơ sở khám bệnh, chữa bệnh có trách nhiệm:
- a) Thông báo công khai bằng hình thức phù hợp việc triển khai điều trị ban ngày để người dân biết;
- b) Hằng năm báo cáo cơ quan quản lý cấp trên về việc triển khai điều trị ban ngày tại cơ sở.

Điều 10. Trách nhiệm thi hành

Cục trưởng Cục Quản lý Khám, chữa bệnh, Cục trưởng Cục Quản lý y, dược cổ truyền, Chánh Văn phòng Bộ, Chánh Thanh tra Bộ, Vụ trưởng, Cục trưởng, Tổng cục trưởng các Vụ, Cục, Tổng cục thuộc Bộ Y tế, Bảo hiểm xã hội Việt Nam, Giám đốc Sở Y tế, Thủ trưởng Y tế ngành và Thủ trưởng các cơ quan, tổ chức, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Thông tư này.

Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc đề nghị các cơ quan, tổ chức, cá nhân phản ánh kịp thời về Bộ Y tế (Cục Quản lý Khám, chữa bệnh) để nghiên cứu, giải quyết./.

Nơi nhận:

BỘ TRƯỞNG

- Văn phòng Chính phủ: Vụ KGVX; Công báo, Cổng Thông tin điện tử);□
- Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ;□
- Bộ Tư pháp (Cục kiểm tra VBQPPL);□
- Bảo hiểm xã hội Việt Nam; □
- Bộ trưởng BYT;□
- Các Thứ trưởng BYT; 🗓
- Các Vụ, Cục, Tổng cục, Văn phòng Bộ, Thanh tra Bộ;
- Các bệnh viện, viện có giường bênh trực thuộc BYT;
- Sở Y tế tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương;□
- Y tế các Bộ, ngành;□
- Các trường đại học Y Dược, Học viện Y Dược;
- Cổng Thông tin điện tử Bộ Y tế; 🗆
- Luru: VT, KCB (02b), YDCT (02b), PC(02b).

Nguyễn Thị Kim Tiến

BỘ Y TÉ CỤC QUẢN LÝ Y, DƯỢC CÓ TRUYỀN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 祖 /YDCT-QLHN

iốn ý Dự thảo Thông tư Quy

Hà Nội, ngày 19 tháng 10 năm 2017

SO Y TE KIEN GIAINGD	K văn bằng
1 Số 966	
ĐÉN 86: 266 Ngày 9-10 / 10 / 17	Kính gửi
Chuyên: M. Giran + M.)	

Lưu hồ sơ số:.

Kính gửi: Sở Y tế các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương

Thực hiện ý kiến chỉ đạo của Lãnh đạo Bộ Y tế về việc xây dựng Thông tư quy định điều kiện áp dụng văn bằng, chứng chỉ, giấy chứng nhận về y dược cổ truyền và thời gian thực hành để cấp chứng chỉ hành nghề dược, Cục Quản lý Y, Dược cổ truyền tổ chức các cuộc họp Ban soạn thảo xây dựng Dự thảo Thống tư.

Để Thông tư phù hợp với các điều kiện thực tiễn, Cục Quản lý Y, Dược cổ truyền kính đề nghị Quý đơn vị cho ý kiến góp ý Dự thảo Thông tư (có kèm theo Dự thảo Thông tư).

Mọi ý kiến đóng góp xin gửi về Cục Quản lý Y, Dược cổ truyền qua hệ thống quản lý và điều hành văn bản điện tử của Bộ Y tế trước ngày 31/10/2017.

Trân trọng cảm ơn./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- TT Nguyễn Viết Tiến (để b/c);
- Lưu: VT, QLHN.

HE TRUONG

CUC QUẨN LÝ Y DÁDC

Pham Vũ Khánh

BỘ Y TẾ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số:

/2017/TT-BYT

Hà Nội, ngày

tháng

năm 2017

DỰ THẢO 5 10.10.2017

THÔNG TƯ

Quy định điều kiện về văn bằng, giấy chứng nhận về y dược cổ truyền và thời gian thực hành để cấp chứng chỉ hành nghề dược

Căn cứ Luật Dược số 105/2006/QH13 ngày 04 tháng 6 năm 2016;

Căn cứ Luật khám bệnh, chữa bệnh số 40/2009/QH11 ngày 23 tháng 11 năm 2009:

Căn cứ Nghị định số 54/2017/NĐ-CP ngày 08 tháng 5 năm 2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật dược;

Căn cứ Nghị định số 75/2017/NĐ-CP ngày 20 tháng 6 năm 2017 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Y tế;

Theo đề nghị của Cục trưởng Cục Quản lý Y, Dược cổ truyền;

Bộ trưởng Bộ Y tế ban hành Thông tư quy định áp dụng điều kiện về Giấy chứng nhận Lương y, Lương dược, giấy chứng nhận bài thuốc gia truyền và các Văn bằng, Giấy chứng nhận, Chứng chỉ tương đương được kinh doanh Dược liệu, thuốc dược liệu, thuốc cổ truyền.

Điều 1. Phạm vi điều chính và đối tượng áp dụng

Thông tư này quy định điều kiện các loại giấy chứng nhận của Lương y, Lương Dược, bài thuốc gia truyền và văn bằng, chứng chỉ, giấy chứng nhận khác về y được cổ truyền được cấp trước ngày Luật được có hiệu lực (ngày 01/1/2017).

Người có các văn bằng, chứng chỉ, giấy chứng nhận được quy định tại Thông tư này và có đủ điều kiện thực hành được kinh doanh Dược liệu, thuốc dược liệu, thuốc cổ truyền.

Điều 2. Giải thích từ ngữ

1. Lương y là người có hiểu biết về lý luận y được học cổ truyền, có kinh nghiệm khám bệnh, chữa bệnh bằng phương pháp y được học cổ truyền có dùng thuốc hoặc không dùng thuốc được Bộ Y tế hoặc Sở Y tế công nhận sau khi có ý kiến của Hội đông y trung ương hoặc Hội đông y cấp tỉnh.

Lương y bao gồm: lương y đa khoa, Lương y chuyên sâu, lương y thừa kế, Lương y toàn khoa, Lương y chuẩn hóa, Lương y Quốc gia, Lương y đủ trình độ khám bệnh, chữa bệnh y học cổ truyền.

2. Lương dược là người có hiểu biết về lý luận dược học cổ truyền, dược lý, dược tính, tính năng tác dụng, kỹ thuật chế biến và bào chế các vị thuốc, dạng thuốc y học cổ truyền được Bộ Y tế cấp giấy chứng nhận lương được.

Điều 3. Giấy chứng nhận Lương y, Lương dược, văn bằng khác về y dược cổ truyền và giấy chứng nhận người có bài thuốc gia truyền

- 1. Giấy chứng nhận về lương y đa khoa, lương y chuyên khoa, lương dược, được Bộ Y tế cấp; giấy chứng nhận kinh doanh thuốc phiến, giấy chứng nhận đủ điều kiện mở đại lý y học cổ truyền, giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh thuốc sống được Sở Y tế cấp theo quy định tại Thông tư số 13/1999/TT-BYT ngày 06/7/1999 của Bộ Y tế hướng dẫn thực hiện Pháp lệnh hành nghề y dược tư nhân thuộc lĩnh vực hành nghề y, dược cổ truyền.(trước ngày 30/6/2004)
- 2. Các loại Giấy chứng nhận trước thời điểm hiệu lực của Thông tư số 13/1999/TT-BYT có hiệu lực:
- a) Giấy chứng nhận về trình độ y được cổ truyền được Sở Y tế; Sở Y tế phối hợp với Hội đông y tỉnh, Trung Ương Hội đông y Việt Nam; các trường đại học, cao đẳng, Trung học cấp.
- b) Giấy chứng nhận tốt nghiệp Lương y thừa kế được trường đại học, cao đẳng, Trung học cấp.
- 3. Giấy chứng nhận Lương y được Bộ Y tế hoặc Sở Y tế cấp theo quy định của Thông tư số 29/2016/TT-BYT ngày 12/10/2015 của Bộ Y tế quy định cấp, cấp lại giấy chứng nhận là lương y.
- 4. Giấy chứng nhận, chứng chỉ về y được cổ truyền được các trường Đại học, Cao Đẳng, Trung cấp y, được đào tạo trước thời điểm Luật được có hiệu lực (trước ngày 01/01/2017).
- 5. Giấy chứng nhận bài thuốc gia truyền được Sở Y tế cấp theo Quyết định số 39/2007/QĐ-BYT ngày 12 tháng 11 năm 2007 của Bộ Y tế về việc ban hành Quy chế xét duyệt cấp "Giấy chứng nhân bài thuốc gia truyền".

Điều 4. Điều kiện đối với người chịu trách nhiệm chuyên môn và thời gian thực hành về dược của của cơ sở bán buôn dược liệu, thuốc dược liệu, thuốc cổ truyền

Người chịu trách nhiệm chuyên môn về được của cơ sở bán buôn được liệu, thuốc được liệu, thuốc cổ truyền phải có một trong các văn bằng chuyên môn quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều 3 của Thông tư này và có **01 (một) năm** thực hành

hoặc hành nghề tại cơ sở kinh doanh được liệu, thuốc được liệu, thuốc cổ truyền hoặc tại khoa được của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh y học cổ truyền.

Điều 5. Điều kiện đối với người chịu trách nhiệm chuyên môn và thời gian thực hành về dược của cơ sở bán lẻ dược liệu, thuốc dược liệu, thuốc cổ truyền

Người chịu trách nhiệm chuyên môn về dược của cơ sở chuyên bán lẻ dược liệu, thuốc dược liệu, thuốc cổ truyền phải có một trong các văn bằng chuyên môn quy định tại Điều 3 của Thông tư này và **có 01 (một) năm thực hành** về dược cổ truyền nghề tại cơ sở kinh doanh dược liệu, thuốc dược liệu, thuốc cổ truyền hoặc tại khoa dược của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh y học cổ truyền.

Đối với các Tỉnh, thành phố có làng nghề truyền thống được UBND tỉnh, thành phố công nhận thì người chịu trách nhiệm chuyên môn về dược của cơ sở chuyên bán lẻ dược liệu, thuốc dược liệu, thuốc cổ truyền phải có Giấy chứng nhận hoặc chứng chỉ đào tạo, bồi dưỡng tối thiểu **06** (sáu) tháng của cơ sở có chức năng đào tạo về dược cấp.

Điều 6. Điều kiện đối với người chịu trách nhiệm chuyên môn và thời gian thực hành về dược của cơ sở sơ chế, bào chế thuốc dược liệu, thuốc cổ truyền

Người chịu trách nhiệm chuyên môn về được của cơ sở sơ chế, bào chế thuốc được liệu, thuốc cổ truyền phải có một trong các văn bằng chuyên môn quy định tại Điều 3 của Thông tư này và có **01 (một) năm thực hành** về được cổ truyền nghề tại cơ sở sản xuất thuốc được liệu, thuốc cổ truyền hoặc tại khoa được của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh y học cổ truyền.

Điều 7. Điều kiện sản xuất, bán buôn, bán lẻ thuốc gia truyền

- a) Người có bài thuốc gia truyền được quyền sử dụng thuốc gia truyền cho người bệnh phù hợp với chẩn đoán bệnh tại cơ sở phòng chẩn trị.
- b) Người có bài thuốc gia truyền được sản xuất và kinh doanh thuốc gia truyền trên toàn quốc sau khi được Bộ Y tế cấp số đăng ký.

Điều 8: Cập nhật kiến thức chuyên môn

Trong quá trình hành nghề, người hành nghề phải cập nhật kiến thức chuyên môn về **dược tối thiểu 8 giờ trong 01(một) năm tại** cơ sở đào tạo, cập nhật kiến thức chuyên môn về dược được quy định tại Điều 9 của Nghị định số 54/ 2017/NĐ-CP ngày 08 tháng 5 năm 2017 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật dược.

Điều 9. Hiệu lực thi hành

Thông tư này có hiệu lực thi hành kể từ ngày tháng năm 2017 và Điều 11 của Thông tư 03/2016/TT-BYT ngày 21 tháng 01 năm 2016 của Bộ Y tế quy định về hoạt động kinh doanh được liệu hết hiệu lực.

Điều 10. Trách nhiệm thi hành

- 1. Các Ông, Bà: Chánh Văn phòng Bộ, Cục trưởng Cục Quản lý Y, Dược cổ truyền; Cục trưởng Cục Quản lý Khám, chữa bệnh; Chánh Thanh tra Bộ; Tổng Cục trưởng; Cục trưởng các Cục; Vụ trưởng các Vụ thuộc Bộ Y tế; Giám đốc bệnh viện trực thuộc Bộ Y tế; Giám đốc Sở Y tế tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và Thủ trưởng đơn vị y tế các Bộ, Ngành chịu trách nhiệm tổ chức thực hiện Thông tư.
- 2. Trong quá trình thực hiện nếu có khó khăn, vướng mắc, đề nghị các cơ quan, tổ chức, cá nhân phản ánh kịp thời về Bộ Y tế (Cục Quản lý Y, Dược cổ truyền) để được hướng dẫn, xem xét và giải quyết./.

Nơi nhận:

BỘ TRƯỞNG

- Văn phòng Chính phủ (Công báo, Cổng TTĐT Chính phủ);
- Bộ Tư pháp (Cục Kiểm tra VBQPPL);
- Các Bộ, Cơ quan thuộc Chính phủ;
- Các Thứ trưởng Bộ Y tế (để chỉ đao);
- UBND tinh, thành phố trực thuộc Trung ương;
- Như Điều 14;
- Cổng TTĐT Bộ Y tế;
- Cổng TTĐT Chính phủ;
- Luu: VT, TCCB, PC, YDCT.

Nguyễn Thị Kim Tiến

BQ Y TÉ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 5820 /BYT-BH

Hà Nội, ngày 16 tháng 10 năm 2017

V/v góp ý dự thảo Thông tư hướng dẫn thực hiện BHYT đối với người nhiễm HIV và KBCB, sử dụng các dịch vụ y tế liên quan đến HIV/AIDS

Kính gửi:

- Sở Y tế các tinh, thành phố trực thuộc Trung ương;

- Các Bệnh viện, Viện có giường bệnh trực thuộc Bộ Y tế;

- Y tế các bộ, ngành.

Số Y TẾ KIỆN GIANG Số: 75X DÊN Ngày: 18 10 17 Chuyển: Milái 1879

Thực hiện Kế hoạch số 518/KH-BYT ngày 11/5/2017 của Bộ Y tế về việc Lư hồ sơ số: Xây dựng Thông tư sửa đổi Thông tư số 15/2015/TT-BYT hướng dẫn khám bệnh, chữa bệnh BHYT đối với người nhiễm HIV và người sử dụng dịch vụ liên quan đến HIV/AIDS, Bộ Y tế đã thực hiện các bước của quy trình ban hành văn bản quy phạm pháp luật và đã xây dựng dự thảo Thông tư.

Để tiếp tục hoàn thiện dự thảo Thông tư, Bộ Y tế đề nghị Sở Y tế các tính, thành phố trực thuộc Trung ương; Bệnh viện, Viện có giường bệnh trực thuộc Bộ Y tế; Y tế các bộ, ngành cho ý kiến góp ý đối với dự thảo Thông tư (dự thảo Thông tư được đăng tải trên Cổng thông tin điện tử của Bộ Y tế, mục góp ý dự thảo văn bản).

Văn bản góp ý của đơn vị xin gửi về Bộ Y tế (Vụ Bảo hiểm y tế), 138A Giảng Võ, Ba Đình, Hà Nội trước ngày 29/10/2017 để Bộ Y tế tổng hợp, hoàn thiện Thông tư.

(Thông tin cần liên hệ: BS. Nguyễn Minh Trung, điện thoại: 0903499255).

Nơi nhận:

- Như trên:
- TT. Pham Lê Tuấn (để báo cáo);
- Vụ trưởng Vụ BHYT (để báo cáo);
- Luu: VT, BH.

TL. BỘ TRƯỞNG KT. VỤ TRƯỞNG VỤ BẢO HIỆM Y TẾ PHỐ-VU TRƯỞNG

Phan Văn Toàn